

ĐÁP ÁN CÂU HỎI THẢO LUẬN TRANG 37 SGK ĐỊA LÝ LỚP 9

Đề bài:

Hãy so sánh số liệu trong bảng, rút ra nhận xét về sự phát triển của ngành thủy sản

Bảng 9.2. Sản lượng thủy sản (nghìn tấn)

Năm	Tổng số	Chia ra	
		Khai thác	Nuôi trồng
1990	890,6	728,5	162,1
1994	1465,0	1120,9	344,1
1998	1782,0	1357,0	425,0
2002	2647,4	1802,6	844,8

Trả lời:

Nhìn chung, tổng sản lượng thủy sản, sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng đều tăng lên trong giai đoạn 1990 – 2002.

- Tổng sản lượng thủy sản tăng nhanh và liên tục, gấp 3 lần (từ 890,6 nghìn tấn lên 2647,4 nghìn tấn).

- Khai thác thủy sản:

+ Sản lượng khai thác tăng khá nhanh (chủ yếu do tăng số lượng tàu thuyền và công suất tàu), tăng gấp 1,49 lần (từ 728,5 nghìn tấn lên 1802,6 nghìn tấn).

+ Các tỉnh dẫn đầu về khai thác là Kiên Giang, Cà Mau, Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Thuận.

- Nuôi trồng thủy sản: phát triển mạnh trong những năm gần đây.

+ Sản lượng nuôi trồng tăng nhanh, gấp 5,2 lần (từ 162,1 nghìn tấn lên 844,8 nghìn tấn).

+ Nuôi trồng phát triển ở các tỉnh: Cà Mau, An Giang, Bến Tre.